TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CT** **TỈNH TG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **124**/2021/HS-ST
Ngày: 16-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, TỈNH TG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bảnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Minh**

Ông **Huỳnh Văn Phó**

- Thư ký phiên toà: Ông **Võ Trương Tấn Thành,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh TG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Ông **Duy Ngọc Thái -** Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh TG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/HSST ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2021/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn T Nh, sinh năm 1960 tại tỉnh TG; giới tính: Nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã TLT, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (1930, đã chết) và bà Võ Thị Ch (1931, đã chết); Năm 1978 sống chung với ông Cao Văn S (1960, chết) và có 01 con (1979), năm 1988 sống chung như vợ chồng với Phan Văn T (1960) và có 01 con chung. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 25/01/2021, tạm giam ngày 03/02/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TG trong vụ án ma túy. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 25/01/2021 tại đoạn đường từ nhà Nguyễn T Nh ra Quốc lộ 1A thuộc ấp T, xã TLT, huyện CT, tỉnh TG, lực lượng Công an bắt

quả tang Nguyễn Thanh Y đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62B1-435.48 và tay trái cầm một ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi vấn là chất ma túy. Nguyễn Thanh Y khai nhận vừa mua số ma túy trên tại nhà của Nguyễn T Nh với giá 200.000 đồng và trên đường đi thì bị lực lượng Công an bắt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn T Nh phát hiện nhiều ma túy và thu giữ vật chứng. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện, thu giữ 02 tờ tiền Polymer mệnh giá 100.000 đồng số sêri LH16804484.

Kết luận giám định số 156/GĐ/PC09 (Đ2) ngày 03/3/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh TG xác định: hai tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có cùng số sêri LH16804484 là tiền giả, được tạo bằng phương pháp in phun màu.

Ngày 17/3/2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh TG tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT, tỉnh TG về hành vi "Tàng trữ tiền giả" phát hiện ngày 25/01/2021 tại nhà của Nguyễn T Nh.

Quá trình điều tra, Nguyễn T Nh khai nhận:

Một tuần trước ngày 25/01/2021 vào khoảng 9-10 giờ sáng, Nguyễn T Nh đến nhà vệ sinh cây xăng Petrolimex số 01 cách nhà khoảng 100m, sau khi đi vệ sinh ra thì thấy hai tờ tiền loại 100.000 đồng nằm gần thùng rác, cách nhà vệ sinh khoảng 02-03m nên lượm lên, lau chùi sạch sẽ và đem về nhà. Khi về đến nhà, Nhiều lấy tiền thật ra so sánh thì thấy tờ tiền mới lượm nhỏ hơn tiền thật, màu sắc cũng khác nên biết đó là tiền giả, sau đó Nhiều cất giữ tại nhà. Hai tờ tiền giả nêu trên được Nguyễn T Nh để trong rổ cùng với dụng cụ sử dụng hàng ngày cho đến khi bị phát hiện và thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-P1 ngày 09/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TG đã truy tố bị cáo Nguyễn T Nh ra trước Tòa án nhân dân huyện CT để xét xử về tội *"Tàng trữ tiền giả"* theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự và Quyết định phân công Viện Kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự.

**Tại phiên tòa:*

-Bị cáo Nhiều khai nhận hành vi tàng trữ tiền giả như cáo trạng nêu, do ít học nên bị cáo không biết, nay đã biết là sai nên bị cáo rất hối hận, xin xem xét giảm nhẹ để sớm trở về nhà.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện CT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nhiều về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh TG. Phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn T Nh phạm tội *"Tàng trữ tiền giả"*.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 207, Điều 32, 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn T Nh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS),

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: hai tờ tiền loại polymer mệnh giá 100.000 đồng (tiền giả) có cùng số sêri LH16804484.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, giám định vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 25/01/2021 tại ấp T, xã TLT, huyện CT, tỉnh TG, Nguyễn T Nh bị phát hiện có hành vi tàng trữ hai tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có cùng số sêri LH16804484, kết quả giám định là tiền giả, được tạo bằng phương pháp in phun màu.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn T Nh đã phạm tội "Tàng trữ tiền giả". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tội phạm do bị cáo Nguyễn T Nh gây ra đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế Nhà nước, có tác động rất xấu đến các hoạt động lưu thông tiền tệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Chính vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc thì mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét đến việc bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với hành vi liên quan đến ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh TG đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can trong vụ án khác.

[3] Về xử lý vật chứng:

Hai tờ tiền loại polymer mệnh giá 100.000 đồng có cùng số sêri LH16804484, là tiền giả nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và hợp pháp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định nên chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn T Nh** phạm tội **"Tàng trữ tiền giả".**

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 32, 38, 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn T Nh **03 (Ba) năm tù,** thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng. *Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;*

Tịch thu tiêu hủy: hai tờ tiền loại polymer mệnh giá 100.000 đồng (tiền giả) có cùng số sêri LH16804484.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/10/2021).

3. Về án phí: *Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nhiều có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bảnh`

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG;
- VKSND HCT;
- Chi cục THADS HCT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.